

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN - TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ vào Điều 211, Điều 212, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân & gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 15/2020/TLST- Việc HN&GD ngày 28 tháng 8 năm 2020, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Đinh Văn B, sinh năm 1986

ĐKKHKT: Xóm Tân Hòa, xã Vạn Phái, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

2. Chị Nguyễn Thị G, sinh năm 1994

ĐKKHKT: Xóm Tân Hòa, xã Vạn Phái, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Anh Đinh Văn B và chị Nguyễn Thị G kết hôn năm 2012, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Vạn Phái, huyện Phổ Yên, được cấp giấy chứng nhận ĐKKH ngày 30/11/2012. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc nhưng chỉ được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu không có sự hòa hợp của cả hai, từ bất đồng quan điểm sống và cả về kinh tế. Từ năm 2018 đến nay cả hai ly thân mỗi người sống một nơi, không ai quan tâm đến cuộc sống của ai. Xét thấy, tình trạng hôn nhân của vợ chồng mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, việc thuận tình ly hôn được ghi nhận trong Biên bản thỏa thuận về ly

hôn; Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 01 tháng 9 năm 2020, là thực sự tự nguyện, cần được chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Đinh Văn B và chị Nguyễn Thị G xác định quá trình chung sống cả hai có 01 con chung: cháu Đinh Thị C, sinh ngày 19/9/2013. Đôi bên thỏa thuận: Giao con chung cháu Đinh Thị C, sinh ngày 19/9/2013 cho anh Bằng trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị G (do anh B không yêu cầu).

[3] Về tài sản chung: không có, không đặt ra việc giải quyết.

[4] Khoản nợ chung: không có, không đặt ra việc giải quyết.

[5] Về vấn đề khác: Không có

[6] Về lệ phí Tòa án: Anh Đinh Văn B và chị Nguyễn Thị G thỏa thuận cùng chịu lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, Biên bản thỏa thuận về ly hôn mà không có đương sự nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đinh Văn Bằng và chị Nguyễn Thị Giang.

- *Về con chung:* Anh Đinh Văn B và chị Nguyễn Thị G xác định quá trình chung sống cả hai có 01 con chung: cháu Đinh Thị C, sinh ngày 19/9/2013. Đôi bên thỏa thuận người trực tiếp nuôi dưỡng con chung như sau:

Giao con chung cháu Đinh Thị C, sinh ngày 19/9/2013 cho anh Bằng trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị G (do anh B không yêu cầu).

Sau khi ly hôn, chị G được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết anh B, chị G được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung:* Không có, không đặt ra việc giải quyết.

- *Khoản nợ chung, khoản cho vay chung:* Không có, không đặt ra việc giải quyết.

- *Về vấn đề khác:* Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đinh Văn B và chị Nguyễn Thị G thỏa thuận cùng chịu lệ phí giải quyết việc dân sự 300.000đ. Anh B, chị G được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0004890 ngày 28/8/2020, của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên. Xác nhận đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS thị xã Phổ Yên;
- UBND xã Vạn Phái (nơi ĐK kết hôn);
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Hồ sơ VDS;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà